TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 22 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Thuý Lan
Bà Đào Thị Thanh Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Bà Bằng Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:38/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:47/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên gọi khác: Không ; Sinh năm: 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Đ, xã L, huyện ĐT, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Th - Sinh năm: 1960, con bà: Trần Thị C - Sinh năm: 1960; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; có vợ: Nguyễn Thị M - Sinh năm: 1988; vợ chồng có 01 con chung (sinh năm 2011).

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- *Người bào chữa cho bị cáo T:* Bà Hoàng Thị B – Luật sư, Cộng tác viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên; (có mặt)

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1985 (đã chết);

** Người đại diện hợp pháp cho bị hại đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964 (mẹ đẻ anh C); Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1964 (bố đẻ anh C); Đều trú tại: Tổ 2, phường T, thành phố TN, tỉnh

Thái Nguyên; (có mặt bà H, vắng mặt ông P)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Nguyễn Trần Bảo C1, sinh ngày 03/5/2011; Trú tại: Tổ 2, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (con đẻ của anh C).

+ Cháu Nguyễn Đăng K, sinh ngày 23/12/2015; Trú tại: Đội 8, thôn KT, xã HT, huyện H, tỉnh Thanh Hóa (con đẻ của anh C).

Người đại diện hợp pháp cho cháu C1, cháu K: Chị Trần Thị N, sinh năm 1990; Trú tại: Đội 8, thôn KT, xã HT, huyện H, tỉnh Thanh Hóa;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; Trú tại: Tổ 2, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Anh Dương Công H1, sinh năm 1984; Trú tại: Xóm B, xã X, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt)

+ Ông Đồng Đức H2, sinh năm 1972; Trú tại: Xóm O, xã X, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 35 phút ngày 11/11/2022, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát (BKS) 12K4 - 7863 (xe mô tô của T mua lại của chị Đặng Thị L, sinh năm: 1989, trú tại số 102, khu R, đường Đ, tỉnh Lạng Sơn) chở anh Nguyễn Văn C (sinh năm 1985, trú tại tổ 2, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên) đi trên đường Lê Hồng Phong. Khi đến khu vực giao nhau với đường Vũ Xuân đoạn thuộc xóm Xứ Đào, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, T điều khiển xe mô tô chuyển hướng rẽ phải đi về hướng xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên nhưng do T đã sử dụng đồ uống có cồn, không làm chủ được tốc độ và không đi về bên phải theo chiều đi của mình nên xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào tường rào, trụ cột cổng gia đình ông Đặng Văn N (Sinh năm: 1962, trú tại xóm B, xã X, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên) gây nên tai nạn. Hậu quả anh C tử vong tại hiện trường, T bị thương nhẹ, xe mô tô hư hỏng nặng.

Sau khi tại nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập dấu vết xác định nguyên nhân gây ra tai nạn và trưng cầu giám định, khám nghiệm tử thi.

Khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông, xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn là tại đường Vũ Xuân thuộc xóm Xứ Đào, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. Vị trí xảy ra tai nạn là hành lang bên trái, là điểm tiếp nối với đường Lê Hồng Phong. Mặt đường trải nhựa rộng 05m, hành

lang bên trái hướng thành phố Sông Công đi xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên rộng 2,7m, giáp liền hành lang đường là tường rào xây dựng và trụ xây cột cổng của gia đình ông Đặng Văn N. Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy cột mốc ký hiệu H4/9 trên hành lang bên trái đường và mép đường bên trái hướng thành phố Sông Công đi xã Thịnh Đức, thành phố Thái Nguyên làm mốc đo đến vị trí dấu vết trên hiện trường, cụ thể như sau:

Vị trí số 1 là dấu vết cà trượt bê tông bờ bó cổng nhà ông Nam có kích thước (10x20)cm, chiều hướng thành phố Sông Công đi xã Thịnh Đức. Điểm đầu vết cà trượt cách mốc H4/9 là 15m, cách mép đường 2,9m;

Vị trí số 2 cách vị trí số 1 về hướng xã Thịnh Đức là 1,3m phát hiện 02 mảnh kim loại của vành xe mô tô nằm tại trên bờ bó cổng nhà ông Nam;

Vị trí số 3 là vết cà trượt trụ cột cổng nhà ông Nam có kích thước (4x2)cm, cao cách mặt đất 45cm;

Vị trí số 4 là vết cà trượt bê tông trên nền trước cổng nhà ông Nam có kích thước (80x10)cm, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường 2,85m, cách vị trí số 3 là 1,8m;

Vị trí số 5 là vết cà trượt tại trụ cột cổng nhà ông Nam có kích thước 6x6)cm, cao cách mặt đất 08cm, cách vị trí số 4 về hướng đi xã Thịnh Đức là 70cm, cách mép đường 2,9m;

Vị trí số 6 là vết cà trượt trên bờ tường xây cổng nhà ông Nam có kích thước (1,4x3)cm, điểm đầu cao cách mặt đất 95cm, điểm cuối cao cách mặt đất 70cm;

Vị trí số 7 trên hành lang đường phát hiện 01 mũ bảo hiểm màu đen loại nửa đầu và 03 mảnh kim loại của vành xe mô tô, vị trí cách ngang vị trí số 6 là 1,4m, cách mép đường là 1,8m;

Vị trí số 8 trên mặt cống thoát nước hành lang đường có vết cà trượt bê tông kích thước (1,7x7)cm, điểm đầu cách mép tường xây là 1,1m, cách mép đường nhựa 1,9m, cách vị trí số 7 là 90cm. Điểm cuối cách mép đường 1,6m;

Vị trí số 9 là tử thi Nguyễn Văn C đang nằm sấp trên mặt hành lang đường bên trái hướng thành phố Sông Công đi xã Thịnh Đức. Đầu hướng thành phố Sông Công, chân hướng đi xã Thịnh Đức. Đầu cách mép đường 40cm, gót chân trái cách mép đường 60cm, cách mép tường xây nhà ông Nam 02m. Vùng đầu có nhiều máu chảy. Cạnh tử thi có 01 đồng hồ đeo tay bằng kim loại bị đứt dây đeo, 01 ví da màu đen (trong ví có 01 thẻ ATM Vietinbank tên NGUYEN VAN T và số tiền 1.797.000 đồng); Trong túi quần bò tử thi có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen (đã qua sử dụng). Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công đã thu giữ 05 mảnh vỡ kim loại của vành xe mô tô và các tài sản trên niêm phong theo quy định.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đỏ-đen, BKS: 12K4-7863: Mặt gương chiếu hậu bên trái bị vỡ hư hỏng, gọng gương bị nứt vỡ tại vị trí vít hãm vào chân gương; Ốp nhựa phía trước cùng đồng hồ công

tơ mét bị bung bật khỏi chốt hãm; Đầu ngoài tay nắm bên trái bị bục rách nhựa kích thước (4x2)cm; Đầu ngoài chắn bùn phía trước bị trượt xước sơn một vùng kích thước (9x6,5)cm, chiều hướng từ trước về sau, từ phải sang trái; Mặt ngoài, phía trước cánh yếm bên trái bị trượt xước sơn kích thước (52x6,5)cm chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 23cm; Bánh trước hết hơi, vành bánh bị cong vênh biến dạng, vỡ mất kim loại dài 42cm, vị trí vỡ kim loại gần nhất cách chân van 15cm; Bàn để chân phía trước bên trái bị đẩy cong theo chiều từ dưới lên trên, ép sát vào thân máy lệch khỏi vị trí ban đầu 7cm; Bàn đạp phanh bên phải, bàn để chân phía trước bên phải bị đẩy cong từ trước về sau, từ dưới lên trên ép sát vào thân máy; Hộp bảo vệ xích bên trái bị bẹp méo biến dạng một vùng kích thước (12x5)cm, tại vị trí mép dưới của hộp xích, điểm thấp nhất so với mặt đất là 21cm; Bánh sau hết hơi, bục rách săm, vành bánh sau bị cong vênh vỡ mất kim loại dài 29cm.

Kiểm tra nồng độ cồn qua hơi thở đối với Nguyễn Văn T là 0,894mg/L; kiểm tra ma túy trong nước tiểu đối với T, kết quả: Âm tính.

Kết quả xét nghiệm, định lượng cồn trong máu đối với Nguyễn Văn C là 2,75mmol/L=12,672mg/100mL. (Quy đổi theo quy định tại Quyết định 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ trưởng Bộ y tế về quy định đo nồng cồn (Etanol) trong máu.

Quá trình điều tra rà soát tại hiện trường Cơ quan điều tra đã thu giữ, dữ liệu camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn tại gia đình ông Đặng Văn N. Hình ảnh video được Cơ quan điều tra sao lưu vào 01 đĩa DVD và niêm phong vào bì ký hiệu A.

Kết luận giám định pháp y tử thi số: 1746/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Nguyễn Văn C *bị tổn thương đa chấn thương: Trật khớp đốt sống cổ; chấn thương ngực kín, gãy nhiều xương sườn, tụ máu trong khoang ngực; chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, đụng dập tổ chức não, chảy tụ máu trong hộp sọ, tổn thương thần kinh trung ương dẫn đến chết.*

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, biên bản khám phương tiện và lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Về vật chứng, chứng cứ của vụ án:

+ Về 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen; 01 đồng hồ đeo tay (đã qua sử dụng), quá trình điều tra xác định là tài sản của bị hại anh Nguyễn Văn C nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964, trú tại Tổ 2, phường T, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên (là mẹ đẻ của C) quản lý.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đỏ-đen, BKS: 12K4-7863; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, dạng mũ lưỡi chai (đã qua sử dụng); 01 bì niêm

phong ký hiệu T, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM Viettinbank tên NGUYEN VAN T; 01 ví da màu đen nhãn hiệu H2 Wallet, đã qua sử dụng; 05 mảnh vỡ kim loại của vành xe mô tô; Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam). Được chuyển và bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

+ Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu do camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn, được niêm phong vào bì ký hiệu B; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 190177014068 mang tên Nguyễn Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/8/2017, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại tổng số tiền là 40.000.000đồng. Đến nay, đại diện gia đình bị hại là bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ C) còn yêu cầu bị cáo T phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Trần Bảo C1 (sinh năm 2011, là con của bị hại Nguyễn Văn C) số tiền là 18.000.000đ.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSSC ngày 26/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ* " theo điểm b khoản 2 Điều 260 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và Điều luật áp dụng.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận về mức bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 40.000.000đồng (đã bồi thường xong), buộc bị cáo phải cấp dưỡng số tiền 18.000.000đồng cho cháu C1 là con trai anh C.

Vật chứng: Áp dụng Điều 106 BLTTHS

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đỏ-đen, BKS: 12K4-7863; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, dạng mũ lưỡi chai (đã qua sử dụng); 01 bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM Viettinbank tên NGUYEN VAN T; 01 ví da màu đen nhãn hiệu H2 Wallet, đã qua sử dụng; Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 190177014068 mang tên Nguyễn Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/8/2017(Kèm theo hồ sơ vụ án) xác định là của bị cáo Nguyễn Văn T trả lại cho bị

cáo, tuy nhiên đối với Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ 05 mảnh vỡ kim loại của vành xe mô tô không còn giá trị sử dụng cần Tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu do camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn, được niêm phong vào bì ký hiệu B lưu lại hồ sơ vụ án.

Án phí : Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Văn T không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng cũng như biện pháp cải tạo Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, sơ đồ hiện trường và phù hợp với các kết quả giám định, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm cùng các tài liệu chứng cứ khác cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ 36 phút ngày 11/11/2022, Nguyễn Văn T có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12K4-7863 chở anh Nguyễn Văn C đi trên đường Lê Hồng Phong đến khu tiếp giáp với đường Vũ Xuân đoạn thuộc xóm Xứ Đào, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, do đã sử dụng rượu có nồng độ cồn là 0,894mg/L; không giảm tốc độ và không đi về bên phải theo chiều đi của mình nên xe mô tô do T điều khiển đâm vào bờ tường rào và trụ cột cổng của gia đình ông Đặng Văn Nam. Hậu quả làm anh C tử vong tại chỗ.

Hành vi điều khiển xe như trên của bị cáo đã vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, cụ thể như sau:

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

"1...

8. Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở."

Điều 9. Quy tắc chung

"1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định ..."

Với việc vi phạm Luật giao thông đường bộ gây tai nạn dẫn đến thiệt hại tính mạng người khác thì hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội *"Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Nội dung điều luật như sau:

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, ...:

a) Làm chết người;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) ...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, ..."

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Là rất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng sức khỏe của nhân dân tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều thành khẩn khai báo, tại phiên tòa bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại được gia đình người bị hại đồng ý và đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cho bị cáo được

hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo HĐXX xét thấy: Mặc dù hậu quả xảy ra là chết người, nhưng sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã thăm hỏi động viên, bồi thường cho cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại đồng ý và đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, xét thấy bị cáo phạm tội do lỗi vô ý lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 cũng như khoản 2, Điều 51 BLHS và đặc biệt được được gia đình bị hại cảm thông chia sẻ và có đơn xin cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội nên cần áp dụng Điều 65 BLHS đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

Biện pháp cải tạo, mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa hôm nay xét thấy là phù hợp thể hiện được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với những người phạm tội do lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa phù hợp tài liệu trong hồ sơ cũng như diễn biến tại phiên tòa nên được chấp nhận.

[5] *Trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại giữa bị cáo và gia đình người bị hại số tiền 40.000.000đồng (đã thoả thuận bồi thường xong).

Về cấp dưỡng: Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp cho cháu Cương là bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ C) còn yêu cầu bị cáo T phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Trần Bảo C1 (sinh năm 2011, là con của bị hại Nguyễn Văn C) số tiền là 18.000.000đ, xét yêu cầu của người đại diện là có căn cứ chấp nhận, buộc bị cáo phải có trách nhiệm cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Trần Bảo C1 (sinh năm 2011, là con của bị hại Nguyễn Văn C) số tiền 18.000.000đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

+ Về 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung, màu đen; 01 đồng hồ đeo tay (đã qua sử dụng), quá trình điều tra xác định là tài sản của bị hại anh Nguyễn Văn C nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964, trú tại Tổ 2, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (là mẹ đẻ của C) quản lý là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đỏ-đen, BKS: 12K4-7863; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, dạng mũ lưỡi chai (đã qua sử dụng); 01 bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM Viettinbank tên NGUYEN VAN T; 01 ví

da màu đen nhãn hiệu H2 Wallet, đã qua sử dụng; Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 190177014068 mang tên Nguyễn Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/8/2017 (Kèm theo hồ sơ vụ án) xác định là của bị cáo Nguyễn Văn T cần trả lại cho bị cáo, tuy nhiên đối với Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ 05 mảnh vỡ kim loại của vành xe mô tô không còn giá trị sử dụng cần Tịch thu tiêu huỷ.

+ Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu do camera ghi lại diễn biến vụ tai nạn, được niêm phong vào bì ký hiệu B lưu lại hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo là thành viên thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Lục Ba, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48, Điều 106 Bộ luật Hình sự; Các Điều 584, 585, 586, 591,593 Điều 357,468 của Bộ luật Dân sự; Điều 71 của Luật Hôn nhân và gia đình.

2.1. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và gia đình người bị hại (Đã bồi thường xong số tiền 40 triệu đồng)

2.2. Về cấp dưỡng: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Nguyễn Trần Bảo Cương (sinh năm 2011, là con của bị hại Nguyễn Văn C). Phương thức cấp dưỡng: Một lần toàn bộ số tiền 18.000.000đ (Mười tám triệu đồng). Người nhận tiền là bà Nguyễn Thị H (Đại diện theo uỷ quyền của người đại diện hợp pháp cho cháu Cương).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà Hồng hoặc người đại diện có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo T chậm thanh toán còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

***Về xử lý vật chứng*:**

+ Trả lại bị cáo T 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, sơn màu đỏ-đen, BKS:12K4-7863; 01 mũ bảo hiểm, màu đen, dạng mũ lưỡi chai (đã qua sử dụng); 01 bì niêm phong ký hiệu T, bên trong chứa 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6Plus, màu vàng, đã qua sử dụng; 01 thẻ ATM Viettinbank tên NGUYEN VAN THUAN; 01 ví da màu đen nhãn hiệu H2 Wallet, đã qua sử dụng; Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 190177014068 mang tên Nguyễn Văn T, do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 23/8/2017 (Kèm theo hồ sơ vụ án). Số tiền 1.797.000đồng (tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam) cần tạm giữ số tiền 1.797.000đồng để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ Tịch thu tiêu huỷ 05 mảnh vỡ kim loại của vành xe mô tô.

**Về án phí:* Bị cáo là thành viên thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án đối với người có mặt, 15 ngày kể từ ngày được tống đạt, niêm yết bản án theo quy định đối với người vắng mặt.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TA tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- VKSND SC; Công an SC;
- VKSND tỉnh TN;
- THA Hình sự, dân sự;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo, đại diện bị hại; NLQ
- UBND xã Lục Ba, H.Đại Từ
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Bình